TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 820/2023/QĐST- HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 13 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 667/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Nguyễn Thị Diệu H**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông **Thái Thành T**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/2013, quyển số 01/2013 cấp ngày 15/01/2013. Do đó hôn nhân của bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T là hợp pháp.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/01/2013 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T có 02 (hai) con chung tên Thái Nguyễn Gia H, giới tính: nữ, sinh ngày 02/6/2013 và Thái Gia Hu, giới tính: nam, sinh ngày 16/5/2018. Bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T cùng thỏa thuận giao 02 (hai) trẻ Thái Nguyễn Gia H và Thái Gia Hu cho bà Nguyễn Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Ông Thái Thành T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mỗi con mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng, thực hiện vào ngày 01 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện vào ngày 01/10/2023, thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp ông Thái Thành T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị Diệu H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Thái Thành T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Nguyễn Thị Diệu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Thái Thành T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì ông Thái Thành T phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Thái Thành T có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở. Trường hợp ông Thái Thành T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thị Diệu H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Thái Thành T.

Bà Nguyễn Thị Diệu H cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở ông Thái Thành T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, ông Thái Thành T và bà Nguyễn Thị Diệu H có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T đều xác nhận không có nên Tòa không đặt ra để giải quyết.

- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2023/0020171 ngày 24/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Nguyễn Thị Diệu H và ông Thái Thành T đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự (4);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- CCTHADS huyện Bình Chánh (1);
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (1);
- Lưu: VP, hồ sơ (2).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Định